

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoi

2. Ông Dương Viết Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh H - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên **DƯƠNG VĂN H**, sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn H, sinh năm 1974 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Bùi Thị D, sinh năm 1998, có 01 con, sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Hứa Văn C, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Minh P, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt)

2. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1999

Trú tại: Xóm Q, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, Dương Văn V, sinh năm 1989, trú tại: xóm Cầu Gỗ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên gọi điện thoại cho Dương Văn H, sinh năm 1997, trú tại: xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, nói “mày đang ở đâu, đi ra phía cầu Kênh xem có thằng nào rình mò ở bờ bên kia không”. H điều khiển xe mô tô của H đến khu vực quán nhà sàn thịt chó cầu Kênh thuộc xóm Trung 2, xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhìn sang phía bờ kênh đối diện thấy anh Hứa Văn C, sinh năm 1987, trú tại: xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái và anh Dương Minh P, sinh năm 1990, trú tại: xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang đứng nghe điện thoại. Lúc này H vẫn đang nghe điện thoại của Văn, H nói với Văn “có 02 thằng đang đứng bờ bên đây”, Văn nói “đi vào phòng trọ của anh lấy dao rồi xuống đường chờ để đánh chúng nó”. H đồng ý. Sau đó, H để xe mô tô tại đây và đi bộ vào phòng trọ của Văn ở gần đó lấy 01 dao bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, dao dài 50cm, phần lưỡi dao rộng 04cm, phần lưỡi dao được bọc trong một hộp giấy tự chế rồi cầm dao ra khu vực bờ kênh đứng chờ Văn. Khoảng 05 phút sau, H nhìn thấy Hoàng Văn H, sinh năm 1999, trú tại: Xóm Q, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe mô tô chở Văn ngồi sau đi đến. Khi gặp Văn, H hỏi “có phải hai thằng kia không” thì Văn trả lời là “phải”. Sau đó, H chở Văn đến khu vực anh C và anh Phương đang đứng. Thấy vậy, H hiểu ý là Văn sang để đánh anh C và anh Phương nên H cũng đi bộ sang. Khi sang đến nơi, H dùng xe đi vào khu vực bãi đất trống của Công ty Việt Á đi vệ sinh, Văn cầm theo gậy kim loại (dạng gậy rút 03 khúc) dài 62cm đến chỗ anh C. H rút dao ra khỏi bao chạy đến chỗ anh Phương, H dùng tay trái túm vào cổ áo của anh Phương tay phải cầm dao giơ lên. Văn cầm gậy rút đuôi anh C và đánh 01 phát trúng vào tay phải của anh C thì anh C giăng được gậy từ tay Văn. Văn bỏ chạy về phía H và anh Phương đứng, chạy được một đoạn thì Văn bị ngã, anh C đuổi theo đánh trúng 01 phát vào người Văn. Văn vùng dậy bỏ chạy khỏi hiện trường. Anh C cầm gậy đi đến khu vực H và anh Phương đứng. Khi thấy anh C cầm gậy đi đến thì H bỏ tay trái ra khỏi cổ áo anh Phương, anh Phương lùi lại cách H khoảng 02 mét. H dùng

dao chém 02 nhát về phía anh Phương nhưng không trúng. Thấy vậy, anh C cầm gậy chạy về phía H, anh C giơ gậy rút lên thì H chém 01 phát trúng vào gậy rút của anh C. Anh C và anh Phương cùng tiến về phía H thì H lùi lại, vừa lùi H vừa dùng dao chém liên tiếp nhiều nhát theo chiều ngang từ phải qua trái và chiều ngược lại về phía anh C và lưỡi dao trúng vào vùng trán, cổ tay trái, mu bàn tay phải của anh C. Bị chém, anh C bị rơi gậy khỏi tay, anh C lao vào giằng co dao với H. Quá trình giằng co, lưỡi dao chạm vào mu bàn tay trái của H, khiến H bị rách da chảy máu. Thấy vậy, H vào can ngăn để hai bên không đánh nhau nữa. Sau đó, sự việc kết thúc. Khi H ra lấy xe để về thì Văn đi ra và nhờ H chở về phòng trọ của mình. H cùng anh C đi đến trạm y tế xã Diêm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên sơ cứu.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Dương Minh P có đơn trình báo Công an xã Diêm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 29/3/2022, Công an xã Diêm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên để giải quyết theo thẩm quyền. Tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, lấy lời khai của bị hại, người làm chứng, thu thập hồ sơ bệnh án điều trị và trung cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại.

Hậu quả: Anh Hứa Văn C bị thương, hạn chế vận động bàn tay phải, cổ tay trái, bàn tay phải có vết thương rách da, chảy máu từ mu tay qua kẽ ngón 4 - 5, đi lên mặt mu đốt 1 ngón 4, bờ mép sắc gọn, kích thước khoảng 06x01cm; đứt gân duỗi dài ngón 4 và gãy hở nền đốt 1 ngón 5; cổ tay trái phía bờ trụ có vết thương kích thước khoảng 04x01cm, bờ mép sắc gọn, gãy hở đầu dưới xương trụ, đứt chuôi cổ tay trái; có 01 vết thương ở trán phải, phía gần đuôi cung mày phải, kích thước 0,5x0,2cm bờ mép sắc gọn phải điều trị tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên từ ngày 28/3/2022 đến ngày 07/4/2022.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 253/TgT ngày 29/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Nguyên đối với Hứa Văn C, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo trán (P), tỷ lệ: 3%.

- Sẹo bàn tay (P), tỷ lệ: 2%.

- Sẹo cổ tay (T), tỷ lệ: 2%

- Gãy đầu dưới xương trụ (T), tỷ lệ 6%.

- Gãy xương đốt 1 ngón V bàn tay (P), tỷ lệ 2%.

Cộng: 3% + 2% + 2% + 6% + 2% = 14,18% (Làm tròn số là 14%)

Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật có cạnh sắc.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (mười bốn phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng theo thông tư số: 22/TT-BYT ngày 28/8/2018 của Bộ y tế.

Dương Văn H bị thương, có 01 vết rách da kích thước 02x0,2cm tại mặt trên đốt 1 ngón áp út bàn tay trái; 01 vết rách da kích thước 01x0,3cm tại mặt trên đốt 1 ngón giữa bàn tay trái; 01 vết rách da kích thước 01x0,2cm tại mu bàn tay trái; bả vai phải có vết bầm tím kích thước 08x01cm; mu bàn tay phải sưng nề phải sơ cứu tại Trung tâm Y tế xã Diêm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 431/TgT ngày 29/6/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Nguyên đối với Dương Văn H, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo đốt 1 ngón IV bàn tay (T), tỷ lệ: 1%.

Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

- Sẹo đốt 1 ngón III bàn tay (T), tỷ lệ: 1%.

Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

- Sẹo mu bàn tay (T), tỷ lệ: 1%.

Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc.

Cộng: 1% + 1% + 1% = 2,97% (Làm tròn số là 3%).

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 3% (mười bốn phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng theo thông tư số: 22/TT-BYT ngày 28/8/2018 của Bộ y tế.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) dao bằng kim loại có chuôi dao bằng gỗ, tổng chiều dài của dao là 50cm, phần lưỡi dao dài 37cm, dao có một lưỡi sắc, bản dao rộng 04cm, trên dao có bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, dao đã qua sử dụng do anh Dương Minh Phương giao nộp được niêm phong vào hộp cattong ký hiệu A1

+ 01 (một) gậy rút ba khúc bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, gậy trong tình trạng kéo dài ra hết có chiều dài 62cm, phần đầu gậy bị cong, trên thân gậy bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, đã qua sử dụng do anh Dương Minh Phương giao nộp được niêm phong vào hộp cattong ký hiệu A2.

+ 01 (một) hộp đựng dao tự chế bằng giấy tại hiện trường vụ việc được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1 2017130.

+ 06 (sáu) phong bì niêm phong ký hiệu M, M1, M2, M3, M4, M5 thu giữ mẫu máu tại vị trí 01, 03, 04, 05, 06, 07 tại hiện trường vụ án.

+ 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái in dòng chữ URBAN REVIVO màu trắng, bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, tình trạng áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quần dài màu đen, có bám dính vật chất màu nâu đỏ, tình trạng cũ đã qua sử dụng do Dương Văn H giao nộp được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1 2017147.

Hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại kho vật chứng chờ xử lý.

Về phần dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Dương Văn H cùng gia đình đã bồi thường cho anh Hứa Văn C số tiền 31.000.000 đồng. Hiện anh C yêu cầu H tiếp tục bồi thường cho anh C số tiền 100.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSPB ngày 26 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn H thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin lỗi bị hại. Về trách nhiệm bồi thường dân sự bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại theo yêu cầu của bị hại.

Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe, các khoản chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, thu nhập bị mất, giảm trong thời gian điều trị... Tổng cộng bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền là 50.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn H 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bồi thường thiệt hại. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao bằng kim loại có chuôi dao bằng gỗ, tổng chiều dài của dao là 50cm; 01 (một) gậy rút ba khúc bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen; 01 (một) hộp đựng dao tự chế bằng giấy; 06 (sáu) phong bì niêm phong ký hiệu M, M1, M2, M3, M4, M5; + 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái in dòng chữ URBAN REVIVO màu trắng; 01 (một) quần dài màu đen cũ đã qua sử dụng do Dương Văn H giao nộp.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Thông báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/3/2022, tại khu vực cầu Kênh thuộc xóm Trung 2, xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn H nghe lời xúi giục của anh Dương Văn V, đã dùng tay phải cầm dao bằng kim loại, có chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài là 50 cm, phần lưỡi dao dài 37 cm, dao có một lưỡi sắc, bản dao rộng 04 cm chém nhiều nhất vào tay trái và tay phải của anh Hứa Văn C. Hậu quả, anh C bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 14%.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên buộc phải nhận thức và biết được việc dùng dao

có lỗi sắc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Mặc dù, không quen biết, không có mâu thuẫn gì với anh Hứa Văn C, nhưng đã có hành vi dùng dao bằng kim loại, là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Hứa Văn C với tỷ lệ tổn thương cơ thể 14% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với hai tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng...hung khí nguy hiểm

...

i) Có tính chất côn đồ

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a).....

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi đó còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương. Bản thân bị cáo không quen biết, không có mâu thuẫn gì với anh C, không biết lý do vì sao Văn rử đến đánh anh C nhưng bị cáo vẫn đồng ý tham gia đánh anh C, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ và thể hiện bị cáo là người coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả đối với bị hại; Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị áp dụng tình tiết phạm tội “Có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét một mức án tương ứng phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động và cùng gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 31.000.000 đồng, từ trước thời điểm mở phiên tòa. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền cho bị hại là 50.000.000 đồng. Bị cáo nhất trí với yêu cầu của bị hại. Xét thấy, sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự thỏa thuận này, theo đó bị cáo H tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 81.000.000 đồng, đã bồi thường 31.000.000 đồng. Nay bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường tiếp cho anh Hứa Văn C số tiền 50.000.000 đồng.

[6]. Đối với Dương Văn V, theo như H khai là người bảo H về phòng trọ của Văn để lấy dao đánh anh Hứa Văn C và anh Dương Minh P. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra Văn vắng mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P chưa làm việc được với Văn. Ngày 05/04/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra Quyết định truy tìm người đối với Dương Văn V. Đến nay, vẫn chưa làm việc được với Văn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ về hành vi của Dương Văn V.

[7]. Đối với hành vi của anh Hứa Văn C và anh Dương Minh P đánh Dương Văn H, là nhằm mục đích lấy dao mà H đang cầm, để H không chém anh C. Xét thấy, hành vi của anh C và anh Phương trong trường hợp này là phòng vệ chính đáng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không xem xét xử lý đối với anh Phương và anh C là có căn cứ và phù hợp.

[8]. Đối với Hoàng Văn H là người đã chở Dương Văn V đến hiện trường vụ án, tại Cơ quan điều tra H khai không thấy Văn chuẩn bị hung khí gì, không biết Văn đến đây làm gì, bản thân H không tham gia đánh, gây thương tích cho ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ xử lý đối với H.

[9]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với những vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao bằng kim loại có chuôi dao bằng gỗ, tổng chiều dài của dao là 50cm; 01 (một) gậy rút ba khúc bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen; 01 (một) hộp đựng dao tự chế bằng giấy; 06 (sáu) phong bì niêm phong ký hiệu M, M1, M2, M3, M4, M5; + 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái in dòng chữ URBAN REVIVO màu trắng; 01 (một) quần dài màu đen, do Dương Văn H giao nộp.

[10]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[11]. Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[12]. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333, 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt

- Dương Văn H **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2022.

3. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn H với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại, cụ thể như sau: Bị cáo Dương Văn H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Hứa Văn C tổng số tiền là 81.000.000 đồng (Tám mươi một triệu đồng), đã bồi thường xong 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng), Bị cáo H còn phải bồi thường tiếp cho anh C số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, anh Hứa Văn C có đơn yêu cầu thi hành, nếu bị cáo Dương Văn H không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

5. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao bằng kim loại có chuôi dao bằng gỗ, tổng chiều dài của dao là 50cm, phần lưỡi dao dài 37cm, dao có một lưỡi sắc, bản dao rộng 04cm, trên dao có bám dính nhiều vật chất màu nâu, đỏ, dao đã qua sử dụng do anh Dương Minh P giao nộp được niêm phong trong hộp giấy cát tông dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1; 01 (một) gậy rút ba khúc bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, gậy trong tình trạng kéo dài ra hết có chiều dài 62cm, phần đầu gậy bị cong, trên thân gậy bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, đã qua sử dụng do anh Dương Minh Phương giao nộp được niêm phong vào hộp cattong dán kín có dấu đỏ ký hiệu A2; 01 (một) hộp đựng dao tự chế bằng giấy tại hiện trường vụ việc được niêm phong trong túi niêm phong dán kín có dấu đỏ mã số PS1 2017130; 06 (sáu) bì thư được niêm phong dán kín có dấu đỏ ký hiệu lần lượt M, M1, M2, M3, M4, M5 thu giữ mẫu máu tại vị trí số 01, 03, 04, 05, 06, 07 tại hiện trường vụ án; 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, phần ngực áo bên trái in dòng chữ URBAN REVIVO màu trắng, bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, tình trạng áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quần dài màu đen, có bám dính nhiều vật chất màu nâu đỏ, cũ đã qua sử dụng do Dương Văn H giao nộp tất cả được niêm phong trong túi niêm phong dán kín có dấu đỏ mã số PS1 2017147.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 12/01/2023 giữa Công an huyện P và Chi cục thi hành án dân sự huyện P).

6. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Dương Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Dương Văn H), bị hại (anh Hứa Văn C), báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

